

## THƯ MỤC

### TẠP CHÍ NGÂN HÀNG SỐ 12 NĂM 2018

Trung tâm Thông tin Thư viện trân trọng giới thiệu Thư mục Tạp chí Ngân hàng số 12 năm 2018.

**1. Lựa chọn tiết kiệm hay đầu tư trong trạng thái thặng dư cán cân vãng lai tại Việt Nam trong thời gian qua/ Nguyễn Tường Vân, Đặng Thế Tùng, Trần Hữu Tuyển// Tạp chí Ngân hàng .- Số 12/2018 .- Tr. 2 – 8**

**Tóm tắt:** Từ năm 2011 đến nay, Việt Nam thường xuyên đạt được trạng thái thặng dư cán cân thanh toán tổng thể. Đây có thể được coi là một tín hiệu tích cực cho những nhà hoạch định chính sách bởi việc giảm áp lực vay nợ của Việt Nam đối với phần còn lại của thế giới. Theo lý thuyết, sự chênh lệch trong trạng thái cán cân vãng lai thể hiện sự thay đổi giá trị tài sản có ròng đối với nước ngoài, trạng thái thâm hụt thể hiện sự gia tăng vay nợ quốc tế và ngược lại, trạng thái thặng dư khi tiết kiệm nội địa lớn hơn đầu tư nội địa và phần chênh lệch tiết kiệm dương này có thể được mang đi tài trợ đầu tư ở nước ngoài. Điều đáng lưu ý ở đây là: với các quốc gia đã phát triển, thông thường, trạng thái cán cân thanh toán được duy trì thặng dư, mức tiết kiệm quốc gia được duy trì cao hơn đầu tư và ở các nước đang phát triển, mục tiêu tăng trưởng kinh tế bền vững luôn được ưu tiên và trạng thái cán cân vãng lai được duy trì theo hướng ưu tiên đầu tư. Vậy, một quốc gia đang phát triển như Việt Nam, việc nhiều năm liên tục đạt được trạng thái thặng dư cán cân vãng lai là điều có lợi hay đi ngược quy luật? Nhóm tác giả muốn thông qua nghiên cứu của mình để tìm được câu trả lời hợp lý cho Việt Nam.

**Từ khóa:** Trạng thái thặng dư; Cán cân vãng lai; Tiết kiệm; Đầu tư

**2. Ứng dụng các mô hình, công cụ định lượng phục vụ hoạt động thanh tra, giám sát trên cơ sở rủi ro tại ngân hàng nhà nước Việt Nam/ Nguyễn Thị Hòa// Tạp chí Ngân hàng .- Số 12/2018 .- Tr. 9 – 14**

**Tóm tắt:** Bài viết giới thiệu sơ lược về các phương pháp phân tích trong giám sát và điều kiện ứng dụng các mô hình, công cụ định lượng phục vụ hoạt động thanh tra, giám sát trên cơ sở rủi ro; Một số mô hình, công cụ định lượng sử dụng trong thanh tra giám sát trên cơ sở rủi ro đã và đang được nghiên cứu, ứng dụng tại Việt Nam; Đánh giá khái quát về thực trạng ứng dụng các mô hình, công cụ định lượng phục vụ hoạt động thanh tra, giám sát trên cơ sở rủi ro tại ngân hàng nhà nước Việt Nam và một số khuyến nghị.

**Từ khóa:** Mô hình; Công cụ định lượng; Thanh tra; Giám sát; Rủi ro

**3. Nâng cao vai trò của thành viên độc lập hội đồng quản trị trong các ngân hàng thương mại cổ phần ở Việt Nam/ Nguyễn Văn Phương// Tạp chí Ngân hàng .- Số 12/2018 .- Tr. 15 – 20**

**Tóm tắt:** Trong những năm gần đây, việc một số ngân hàng TMCP vi phạm pháp luật, mất khả năng thanh toán và bị kiểm soát đặc biệt đã phải thực hiện tái cơ cấu theo chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước (hợp nhất, sát nhập hoặc giải thể). Mặc dù quyền lợi của người gửi tiền không bị ảnh hưởng nhưng Nhà nước thông qua cơ chế, chính sách hoặc chỉ định một ngân hàng thương mại cụ thể để hạn chế đến mức thấp nhất sự ảnh hưởng, tác động đến hệ thống ngân hàng và nền kinh tế từ việc tái cơ cấu các ngân hàng TMCP đó. Do đó, việc đổi mới mô thức quản trị tại các ngân hàng TMCP phù hợp với thông lệ quốc tế trên nguyên tắc không trái với những nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh đang là mục tiêu quan trọng và ưu tiên thực hiện tại các ngân hàng TMCP ở Việt Nam.

**Từ khóa:** Quản trị; Ngân hàng thương mại; Thành viên độc lập

**4. Tăng cường giám sát ngân hàng thương mại cho vay vốn các lĩnh vực có nhiều rủi ro/ Đặng Công Thức// Tạp chí Ngân hàng .- Số 12/2018 .- Tr. 21 – 25**

**Tóm tắt:** Bài viết giới thiệu tổng quan vị trí nhóm ngân hàng thương mại trên thị trường chứng khoán Việt Nam hiện nay; Chiến lược kinh doanh của ngân hàng thương mại và biến động cổ phiếu từ đó đưa ra những kết luận và kiến nghị.

**Từ khóa:** Ngân hàng thương mại; Chiến lược kinh doanh; Cổ phiếu

**5. Nợ xấu và hiệu quả chi phí: Mô hình PVAR và phân tích quan hệ nhân quả Granger tại hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam/ Châu Đình Linh// Tạp chí Ngân hàng .- Số 12/2018 .- Tr. 26 – 31**

**Tóm tắt:** Kết quả nghiên cứu về mối quan hệ giữa nợ xấu và hiệu quả chi phí tại hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam qua mô hình PVAR tìm thấy: (i) Nợ xấu và hiệu quả chi phí có mối quan hệ nhân quả Granger hai chiều; (ii) tỷ lệ nợ xấu là nguyên nhân trực tiếp gây ra sự thay đổi của hiệu quả chi phí, và mức độ giải thích lên tới hơn 28%. Từ những bằng chứng thực nghiệm có thể kết luận, giả thuyết “kém may mắn” là đúng với hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam; (iii) Hiệu quả chi phí cũng là nguyên nhân gây ra sự thay đổi ở tỷ lệ nợ xấu tới 9%, và là bằng chứng thực nghiệm kiểm định cho giả thuyết “quản lý kém” ở hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam.

**Từ khóa:** Ngân hàng thương mại; Nợ xấu; Hiệu quả chi phí

**6. Lợi nhuận và khả năng sinh lời của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam từ năm 2014 đến nay/ Lê Thị Hương Lan, Trương Thị Thu Hương// Tạp chí Ngân hàng .- Số 12/2018 .- Tr. 32 – 36**

**Tóm tắt:** Bài viết tập trung phân tích tình hình lợi nhuận và khả năng sinh lời của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam từ năm 2014 đến năm 2017, từ đó tác giả rút ra những đặc điểm chung về hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp Việt Nam sau giai đoạn suy thoái kinh tế.

**Từ khóa:** Lợi nhuận; Khả năng sinh lời; Công ty niêm yết

**7. Sử dụng mô hình Sandbox trong quản lý Fintech: Kinh nghiệm quốc tế và bài học gợi ý chính sách tại Việt Nam/ Tô Huy Vũ, Đoàn Mạnh Tú// Tạp chí Ngân hàng .- Số 12/2018 .- Tr. 49 – 56**

**Tóm tắt:** Bài báo đưa ra tổng quan về Sandbox và tổng kết các kinh nghiệm của một số quốc gia về xây dựng mô hình Sandbox, đồng thời giới thiệu mô hình Sandbox của một số quốc gia trên thế giới như: Anh, Singapore, Malaysia, Indonesia, Thái Lan, từ đó đưa ra một số gợi ý chính sách đối với Việt Nam trong quá trình xem xét xây dựng mô hình Sandbox.

**Từ khóa:** Mô hình Sandbox; Fintech; Kinh nghiệm quốc tế

**Trung tâm Thông tin Thư viện**